

Số: TVHN-206/DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

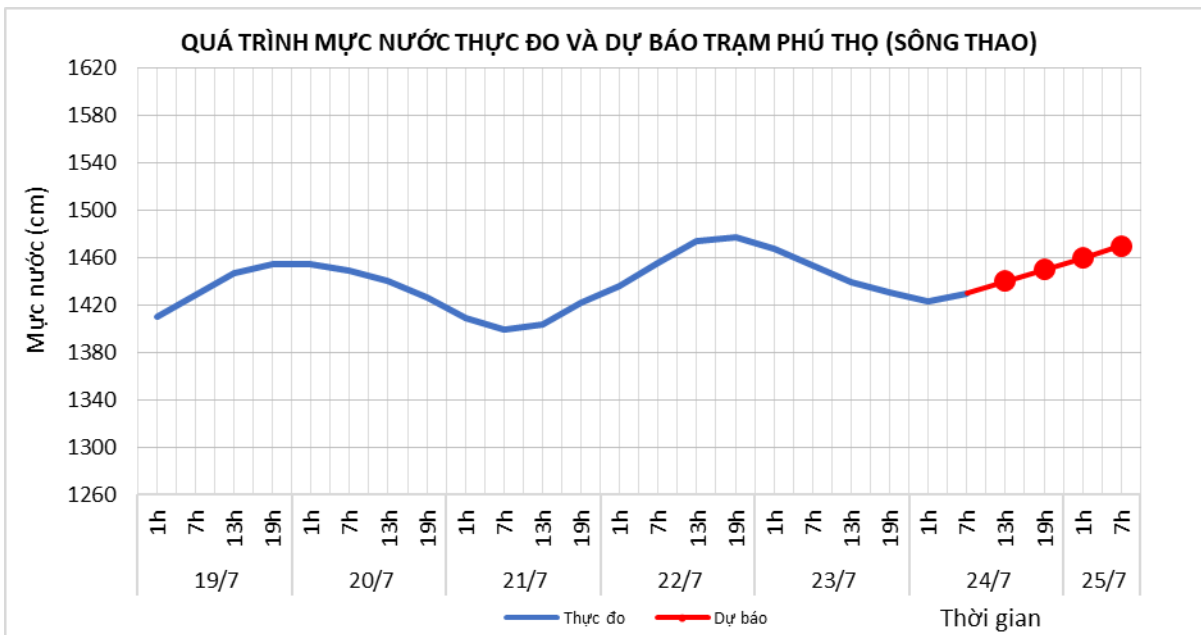
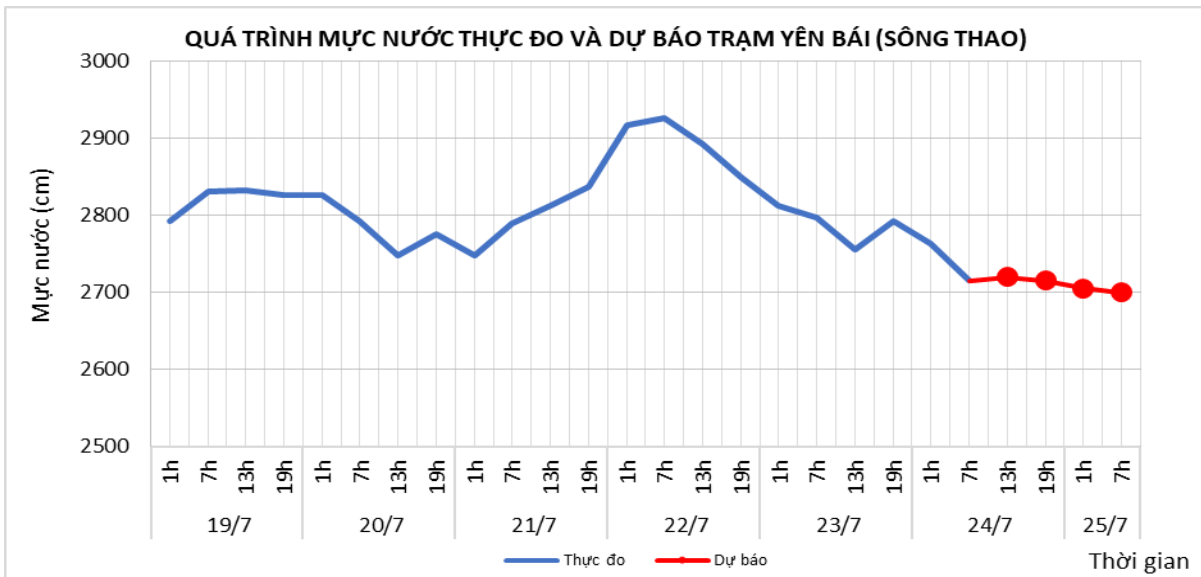
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



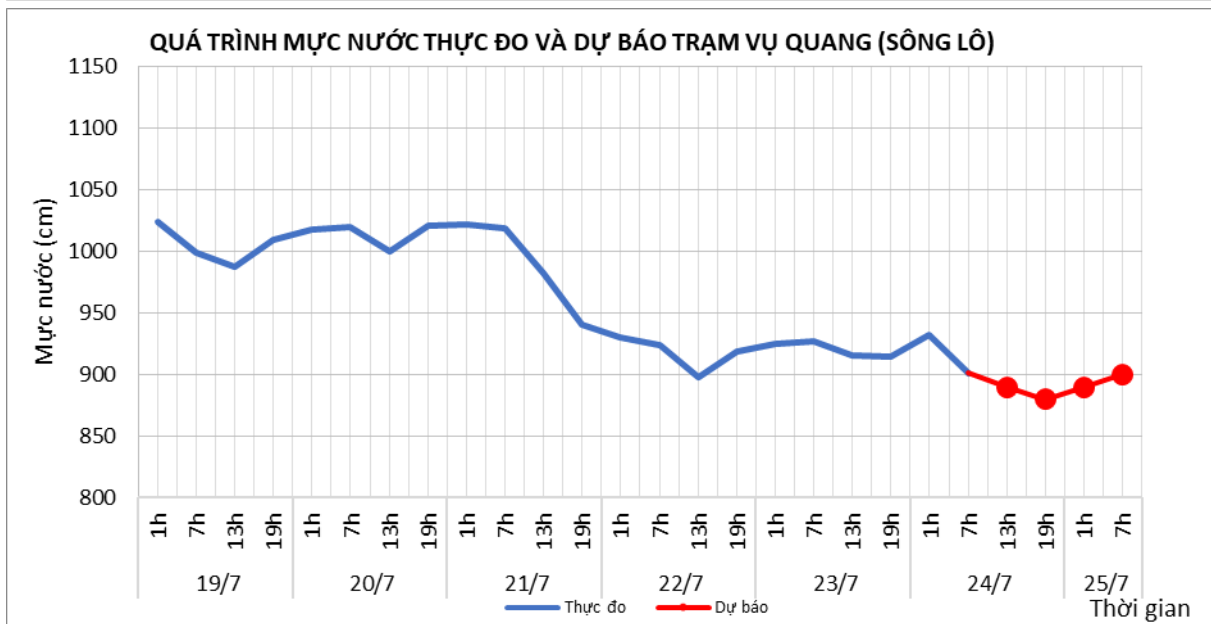
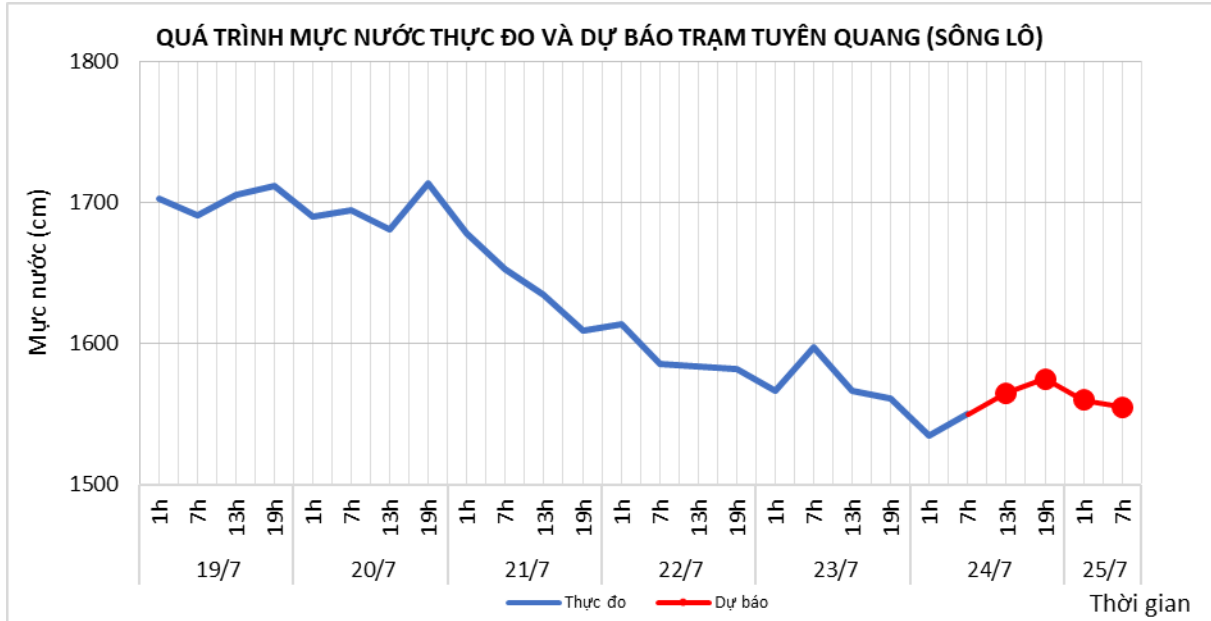
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

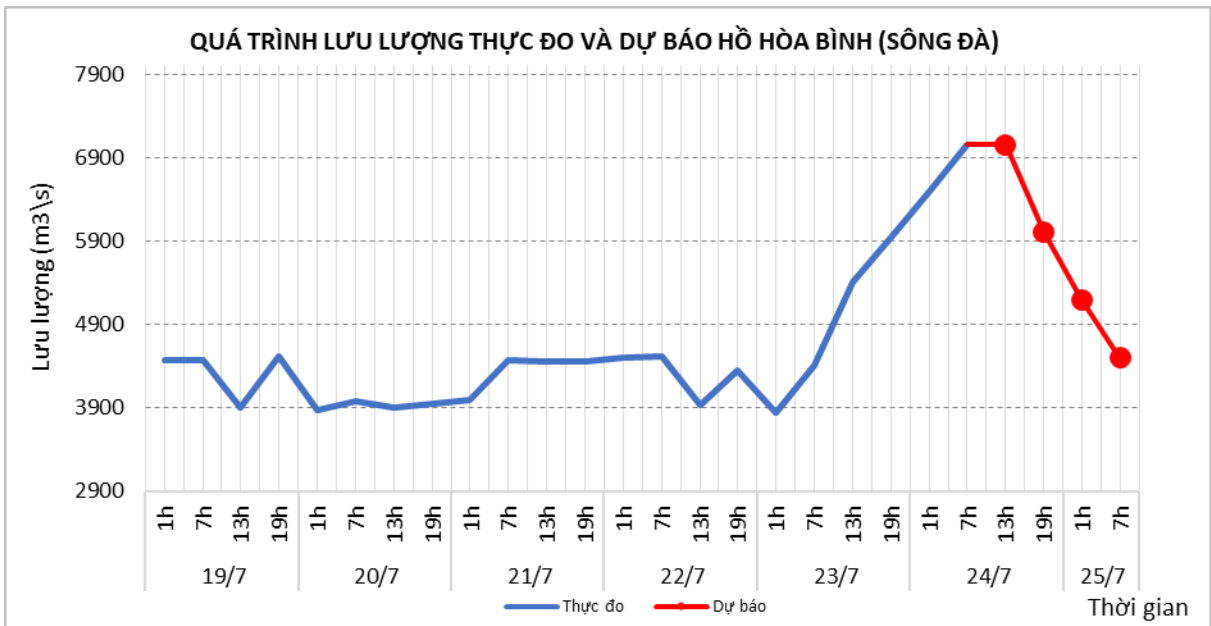
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La theo xu thế tăng do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



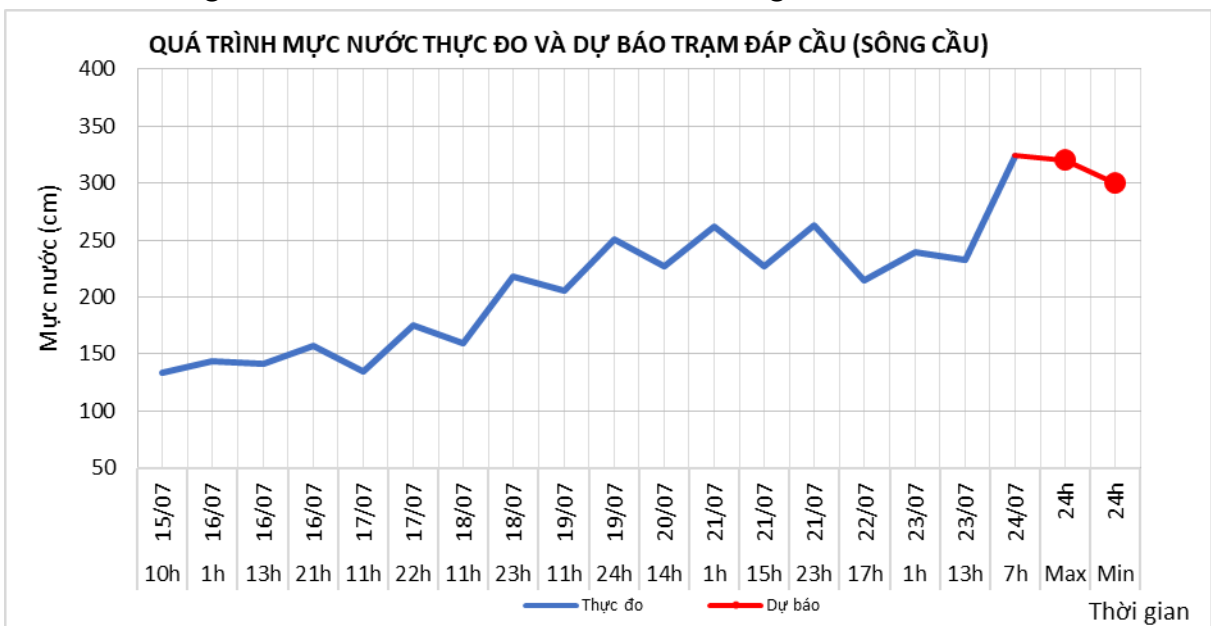
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



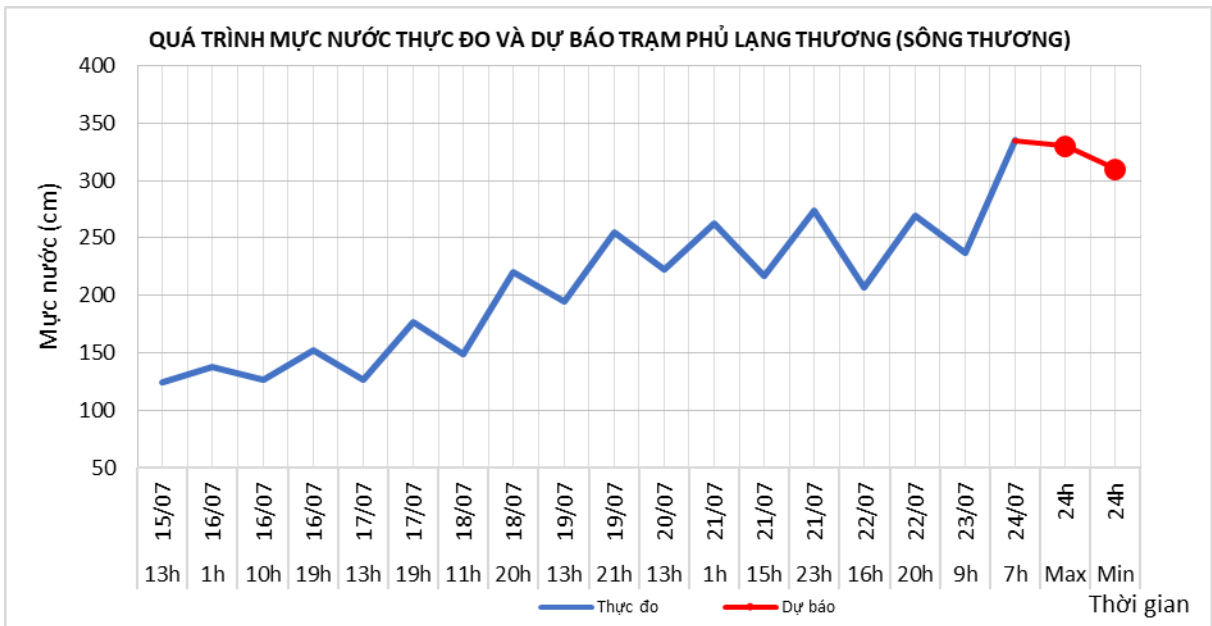
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước ở thượng lưu sông Thương đang biến đổi chậm, hạ lưu sông Thương đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Thương tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



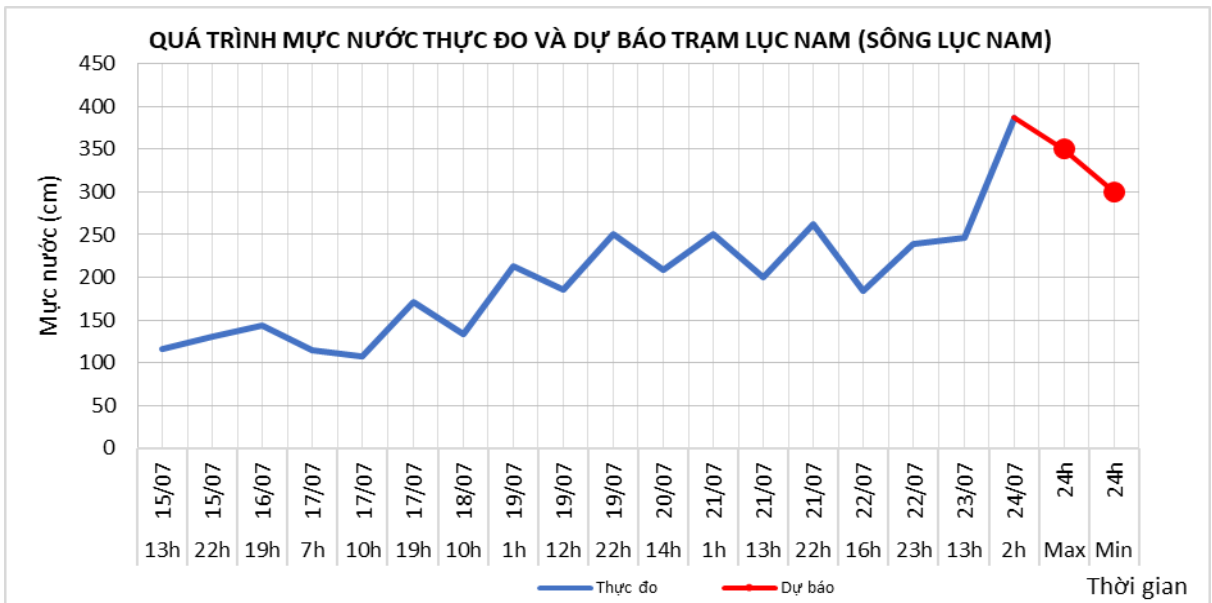
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên thượng lưu sông Lục Nam đã xuất hiện một đợt lũ nhỏ với đỉnh lũ tại Chũ đạt mức 7,08 m lúc 21h/23/7, dưới mức báo động 1 và hiện đang xuống; mực nước hạ lưu sông Lục Nam đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Lục Nam sẽ xuống; hạ lưu sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



2.5. Lưu vực sông Thái Bình

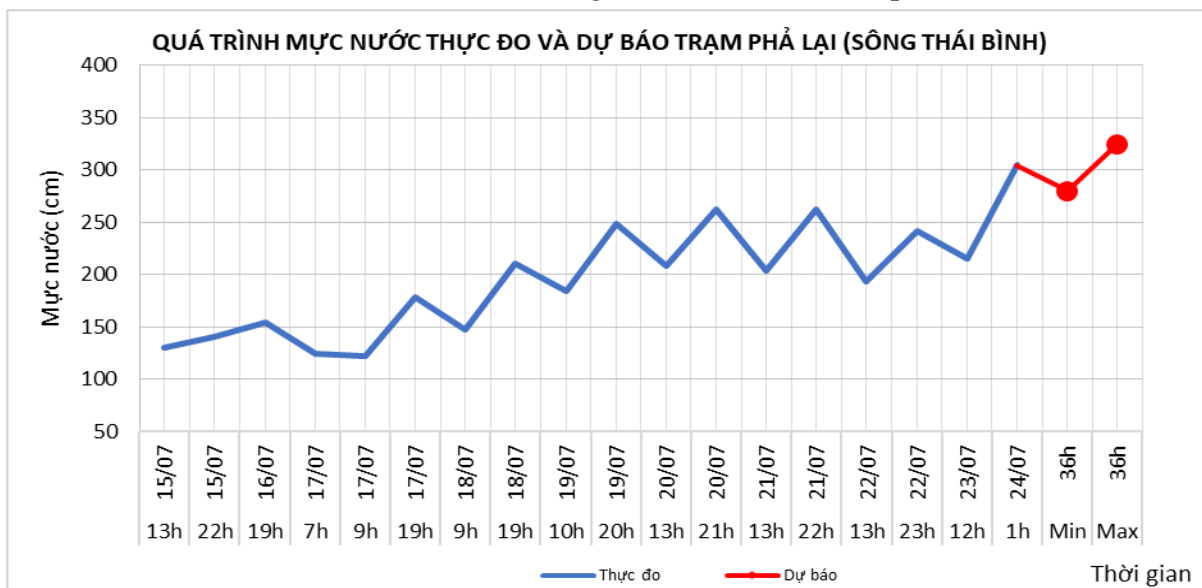
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Trong 36h tới,

mực nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 3,25m và thấp nhất ở mức 2,80m.



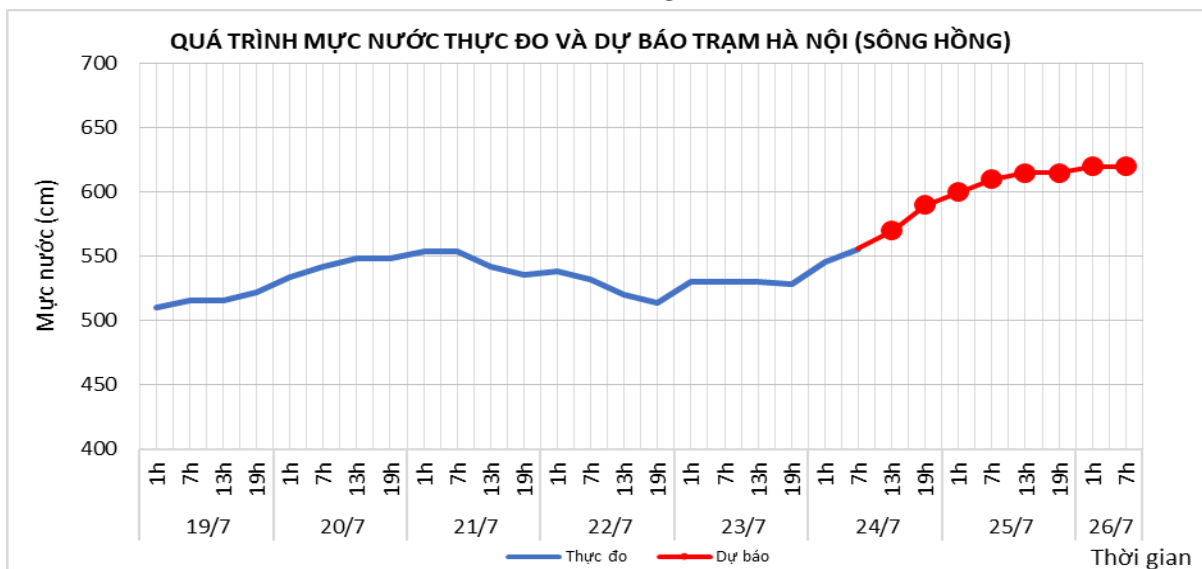
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm xu thế lên do Thủy điện Hòa Bình mở thêm cửa xả đáy số 03 vào lúc 22h/23/7/2024. Mực nước tại trạm Hà Nội lúc 7h/24/7 là 5,56m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục lên trong 12 giờ tới sau biến đổi chậm. Đến 7h/26/07 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 6,20m.



2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

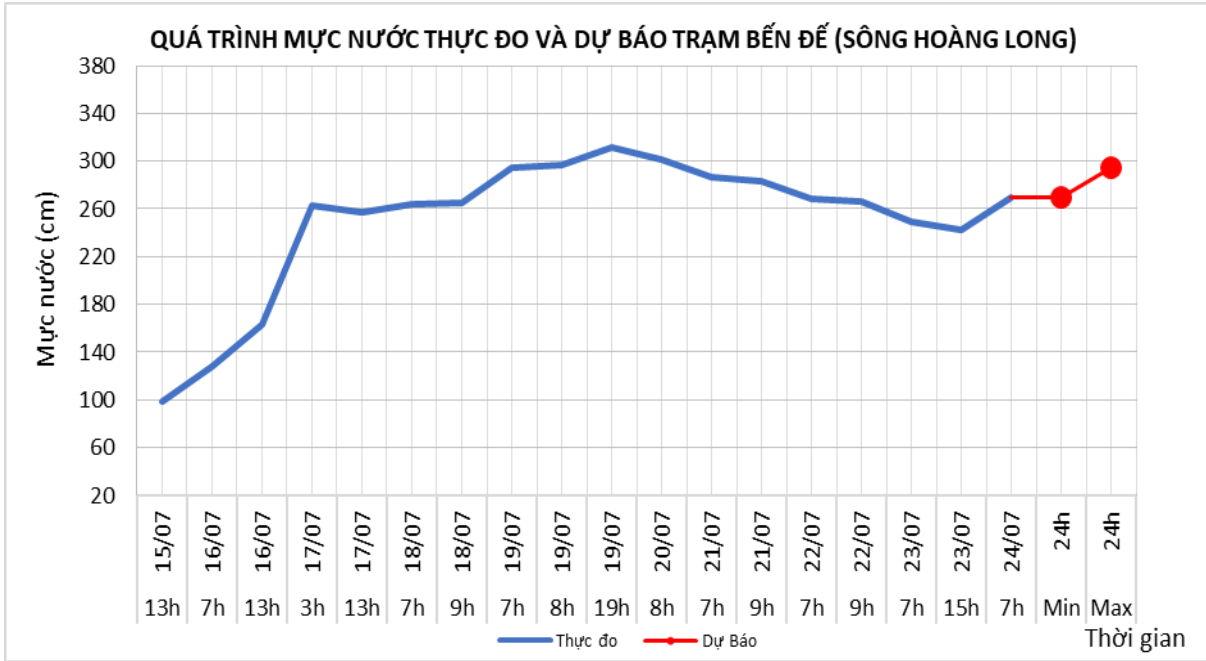
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi tại Hưng Thi và sông Hoàng Long tại trạm Bến Đé đang lên. Lúc 07h/24/7, mực nước tại Bến Đé là 2,70m dưới báo động 1 là 0,3m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Bôi tại Hưng Thi sẽ đạt đỉnh (dưới mức báo động 1) vào trưa nay, sau đó xuống. Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé có khả năng ở mức xấp xỉ

BĐ1.



2.8. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông suối nhỏ tại tỉnh Phú Thọ, Sơn La, Hòa Bình và khu vực đồng bằng Bắc Bộ đã xuất hiện lũ.

Mức nước lúc 07h/24/7, tại trạm Phủ Lý (sông Đáy- Hà Nam) đang ở trên mức báo động (BĐ) 2; mức nước một số sông vùng cửa sông ven biển đang dao động theo kỳ triều cường đạt mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Từ ngày 24-25/7/2024, mức nước tại trạm thủy văn Hà Nội (sông Hồng) tiếp tục lên và đạt mức 6,10m (dưới BĐ1 3,4m) vào sáng ngày 25/7/2024 (do Thủy điện Hòa Bình mở cửa xả đáy số 03 vào lúc 22h/23/7/2024), sau đó biến đổi chậm. Diễn biến mức nước lũ tại trạm Hà Nội sẽ phụ thuộc vào quá trình vận hành xả của các hồ chứa thủy điện thượng lưu.

Mức nước các sông suối nhỏ tại tỉnh Sơn La, Hòa Bình xuống dần; mức nước trên các sông nhỏ thuộc tỉnh Ninh Bình, Hà Nam và thành phố Hà Nội tiếp tục lên và dao động ở mức BĐ1-BĐ2, mức nước tại khu vực cửa sông ven biển tiếp tục dao động theo xu thế của thủy triều có khả năng đạt mức BĐ1, riêng sông Ninh Cơ có khả năng đạt mức BĐ3 vào đêm ngày 24/7.

Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông và các khu đô thị tại các tỉnh khu vực đồng bằng và trung du Bắc Bộ. Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi Bắc Bộ.

3. Khu vực Bắc Trung Bộ

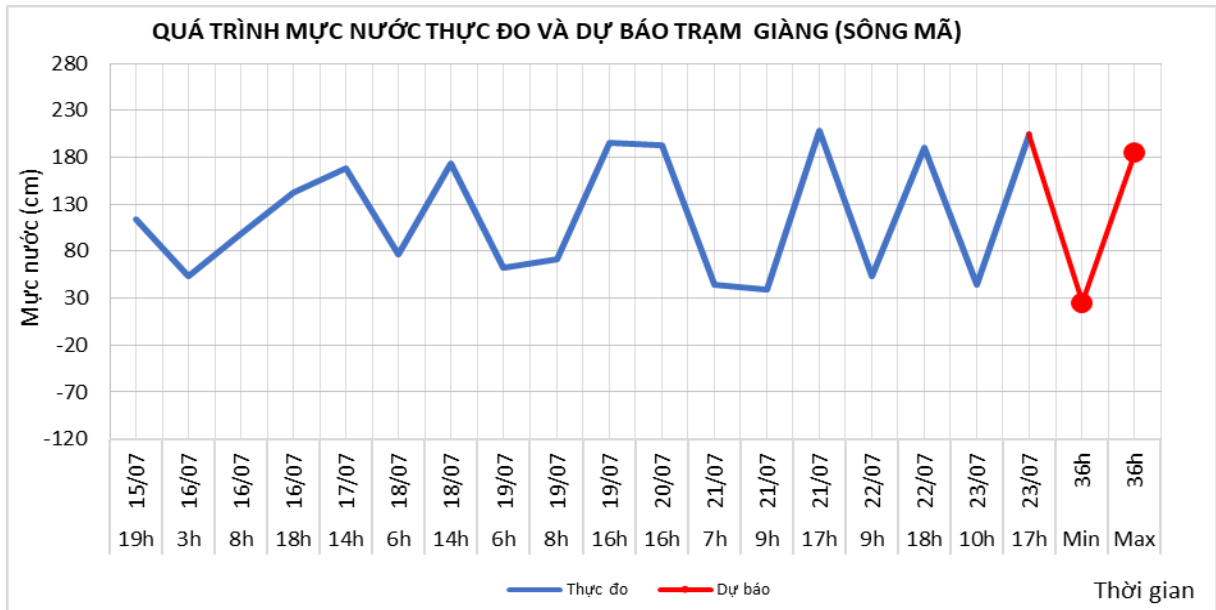
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua và sáng nay (24/07), trung lưu sông Mã xuất hiện một đợt lũ nhỏ với biên độ lũ từ 1,5-1,8m, mức nước đỉnh lũ còn ở dưới BĐ1; mức nước thượng lưu sông Mã đang lên, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu có dao động, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



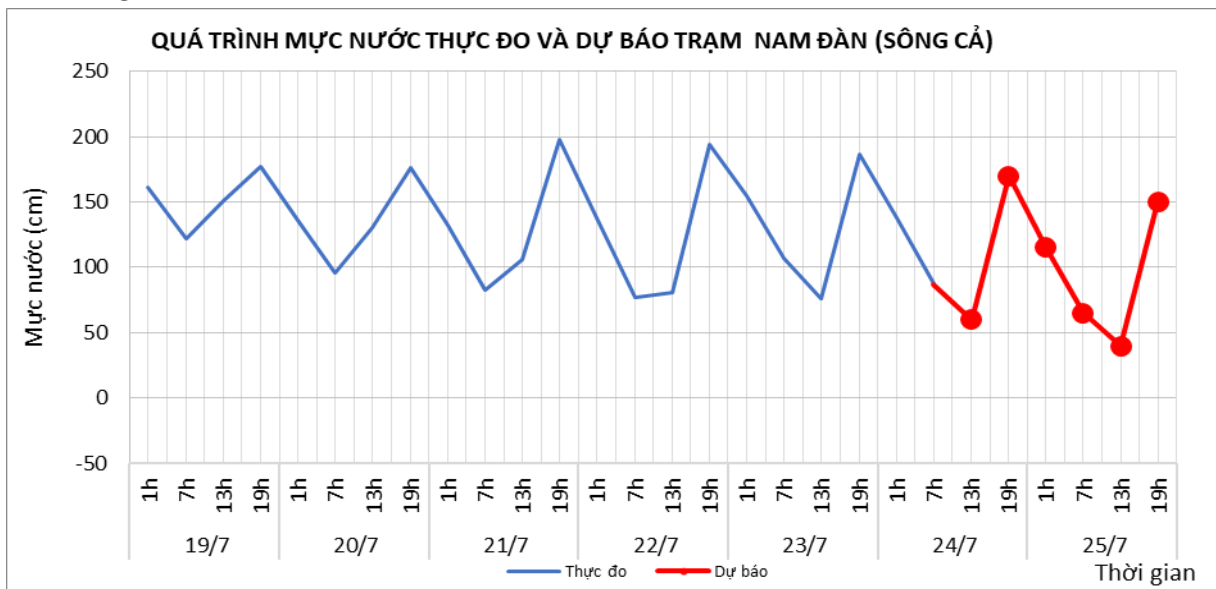
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



3.3. Lưu vực sông La

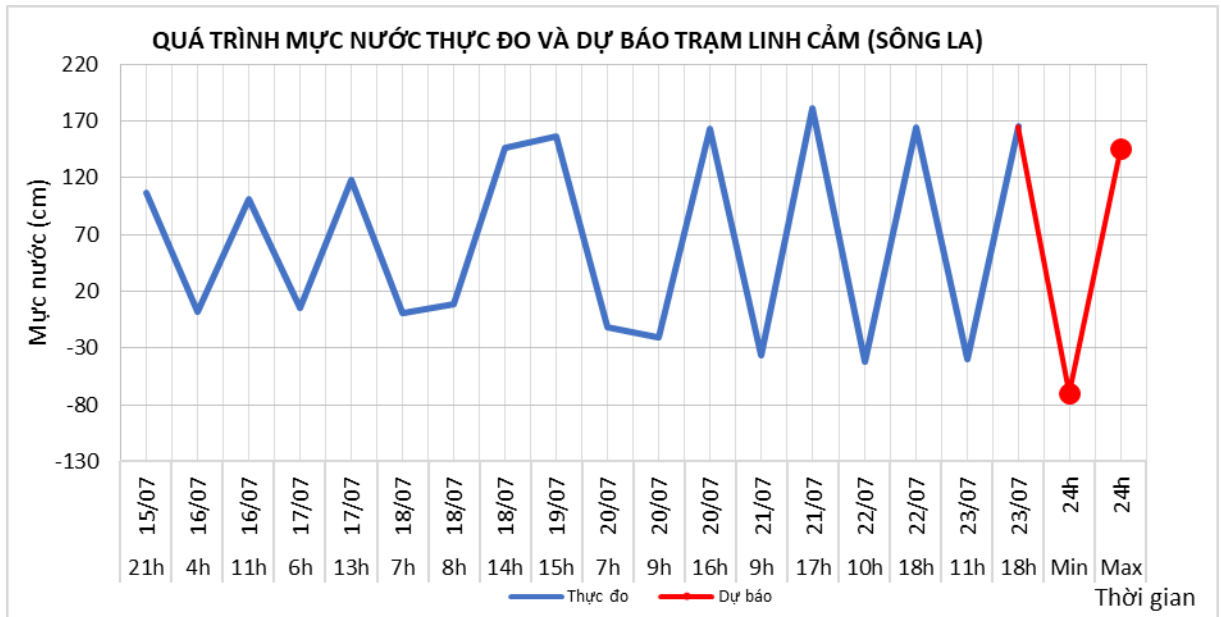
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo

triều.



3.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Sáng nay (24/07), lũ thượng lưu sông Bưởi tại Thạch Quảng đã đạt đỉnh còn ở dưới mức BĐ1, hạ lưu đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trưa chiều nay (24/07), lũ trên sông Bưởi tại Kim Tân có khả năng đạt đỉnh nhưng còn dưới mức BĐ1, sau đó xuống dần.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

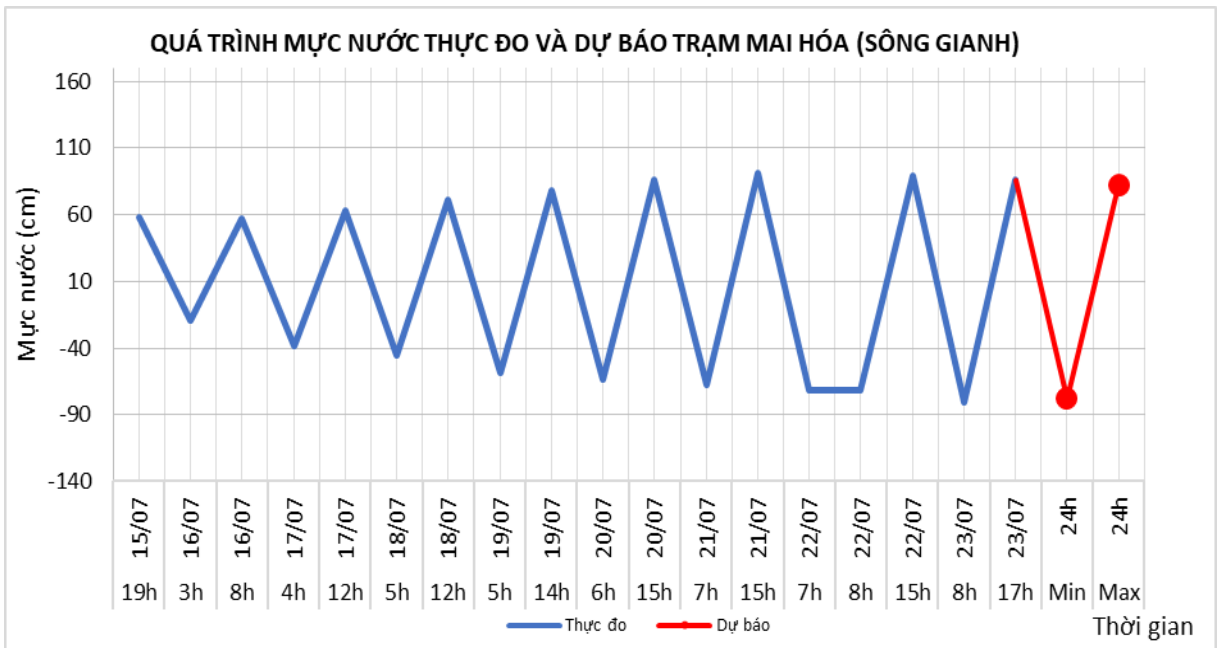
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



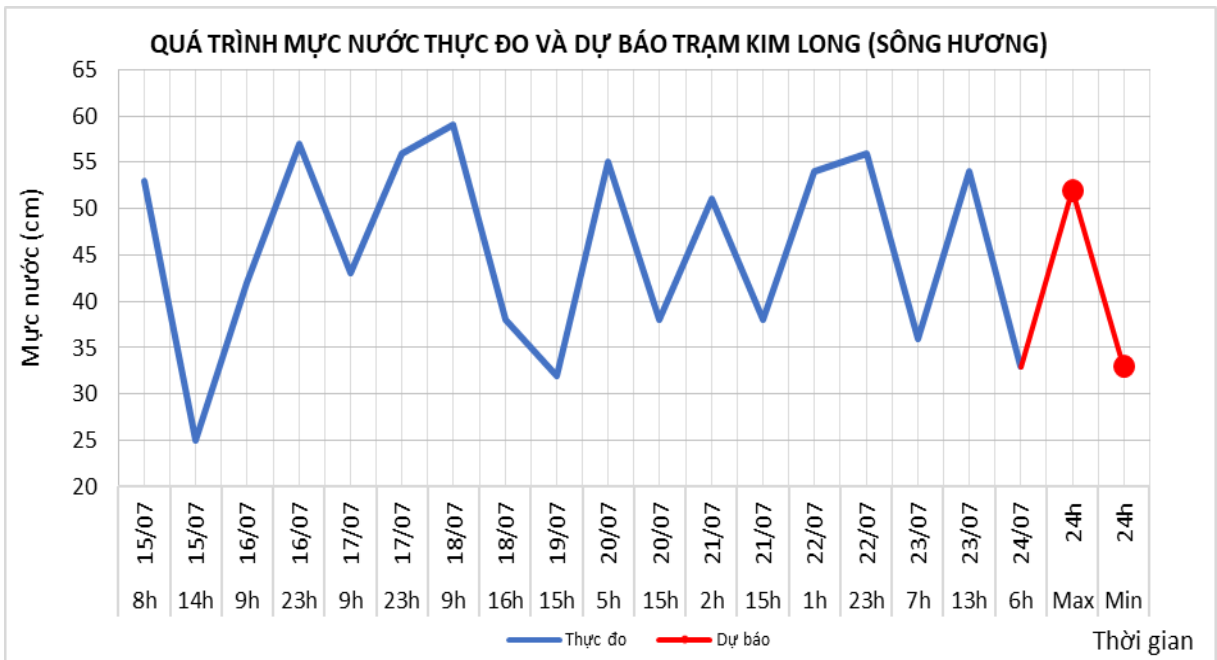
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



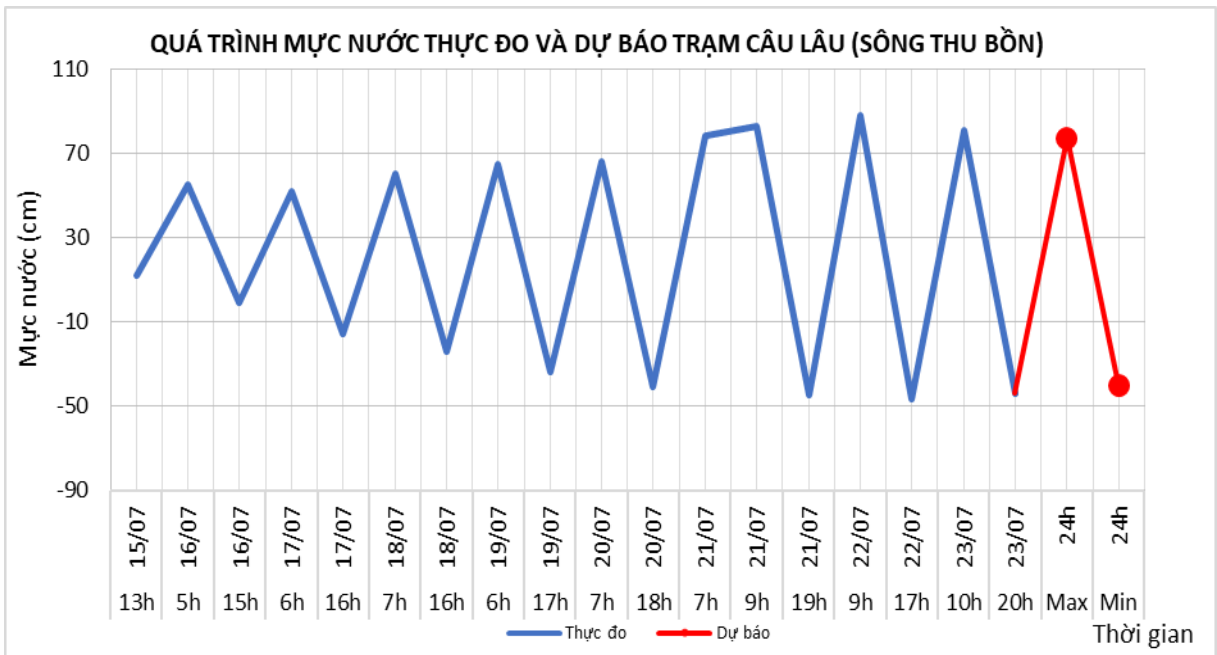
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



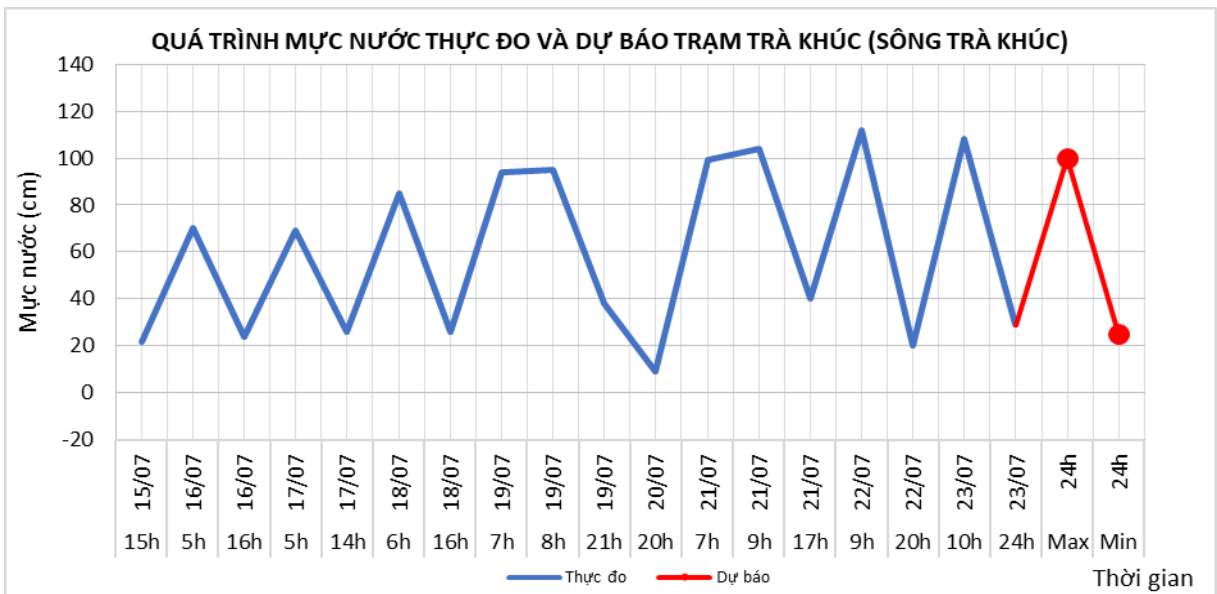
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.



5. Khu vực Nam Trung Bộ

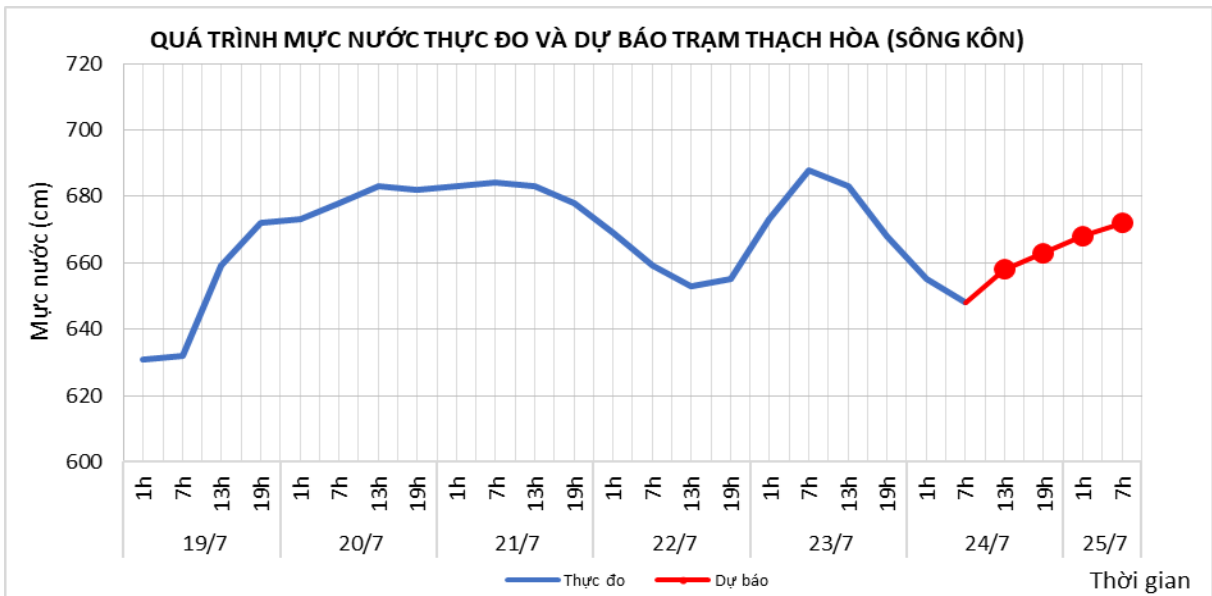
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



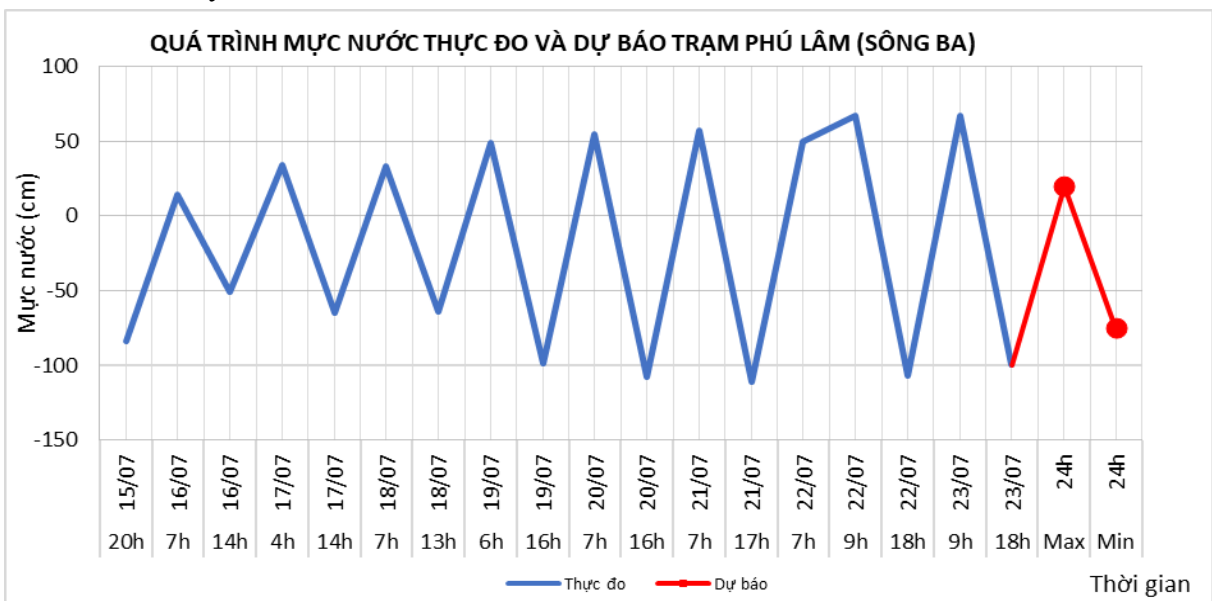
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



6. Khu vực Tây Nguyên

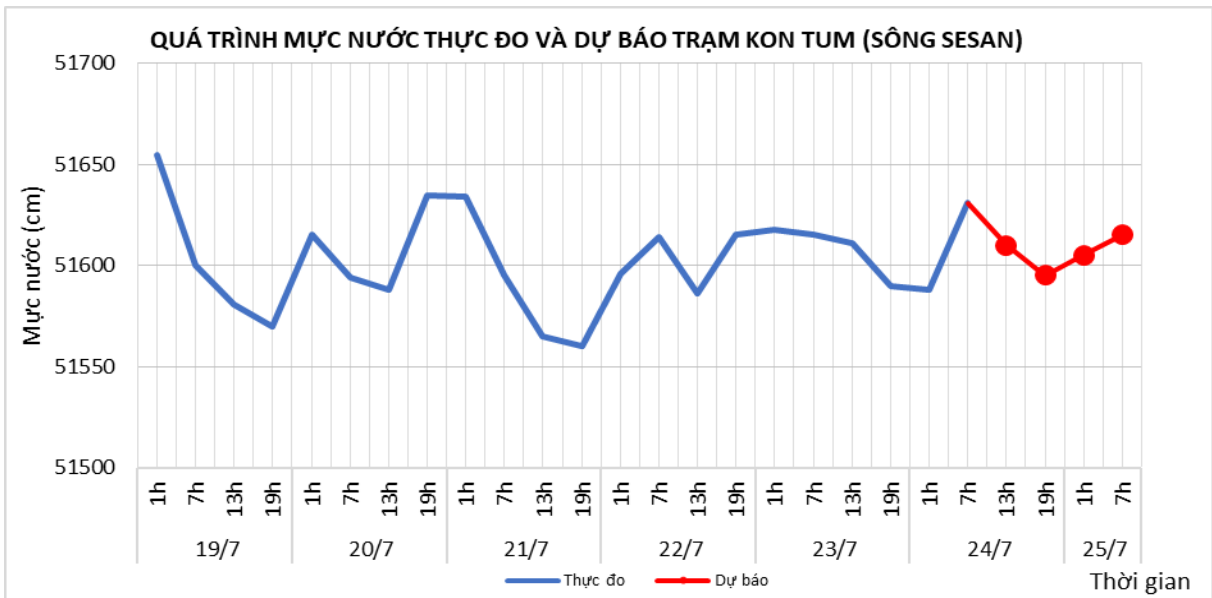
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Pô Cô lên nhanh, mức nước lúc 07h00 sáng nay tại trạm Đăk Mốt là 585,01m dưới BĐ2 0,49m. Mức nước các sông khác dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Pô Cô tiếp tục lên và xuất hiện lũ, đỉnh lũ có khả năng lên trên BĐ2 từ 0,1-0,3m, mức nước các sông khác dao động.



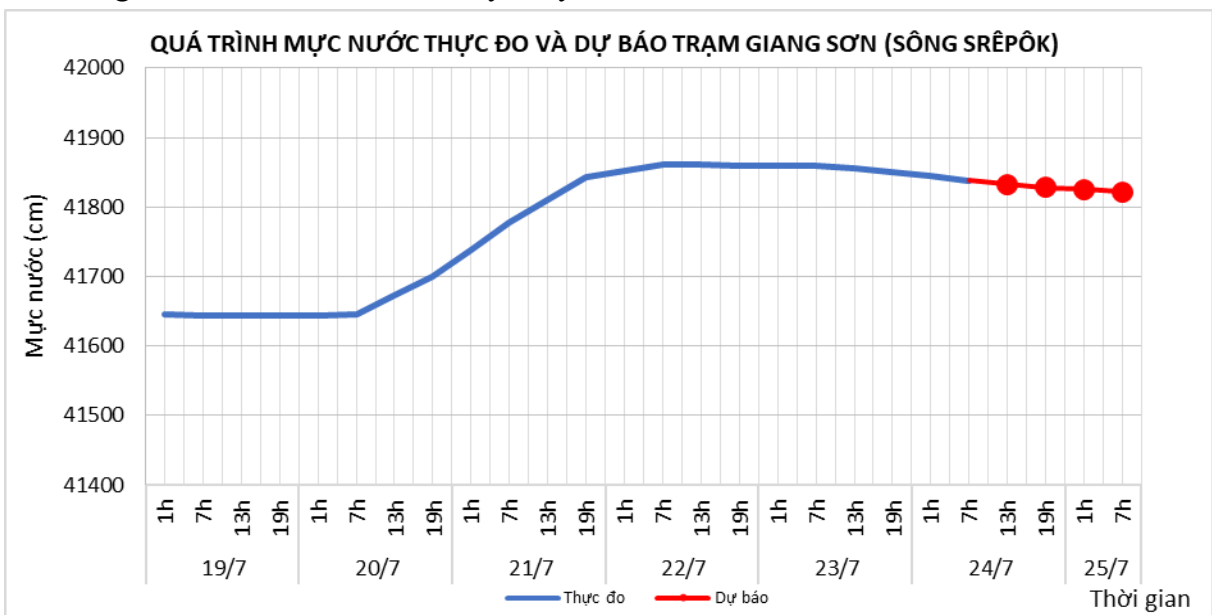
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế xuống; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động.

7. Khu vực Nam Bộ

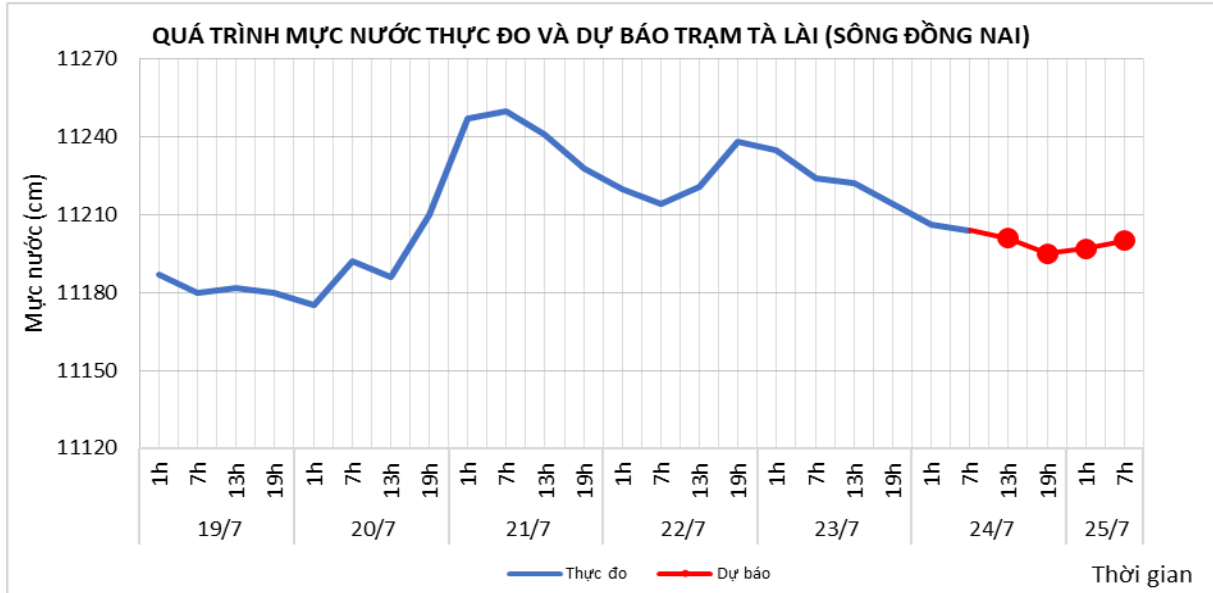
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang xuống chậm. Mức nước lúc 07h sáng nay tại Tà Lài là 112,04m trên mức BĐ1 0,04m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại trạm Tà Lài biến đổi chậm và dao động ở mức BĐ1.



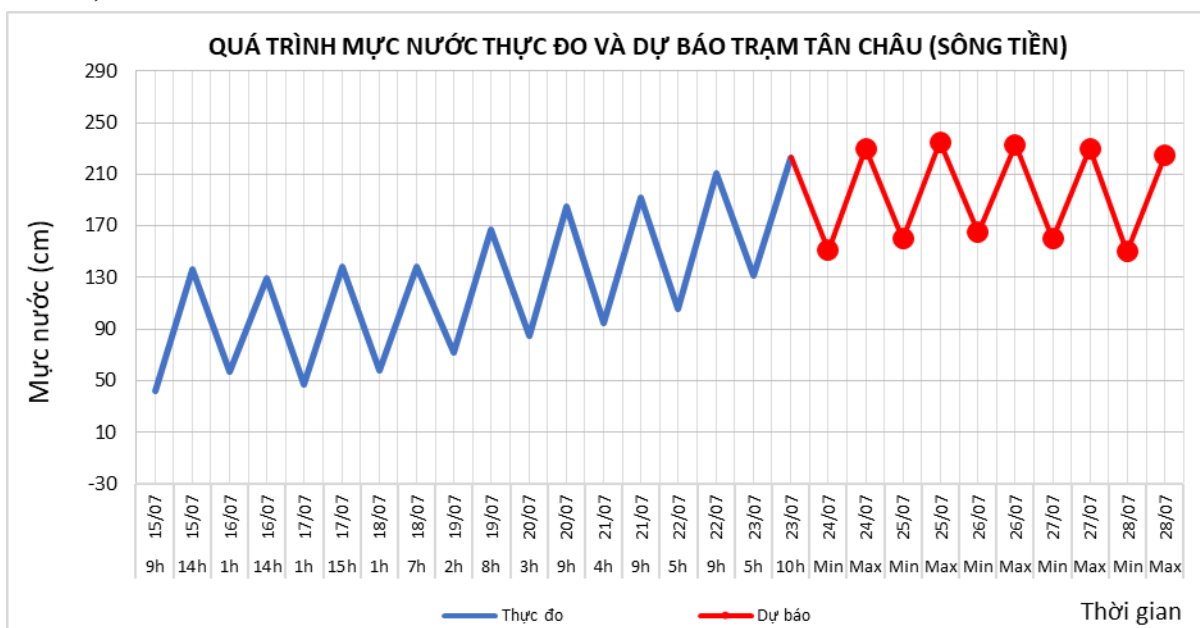
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

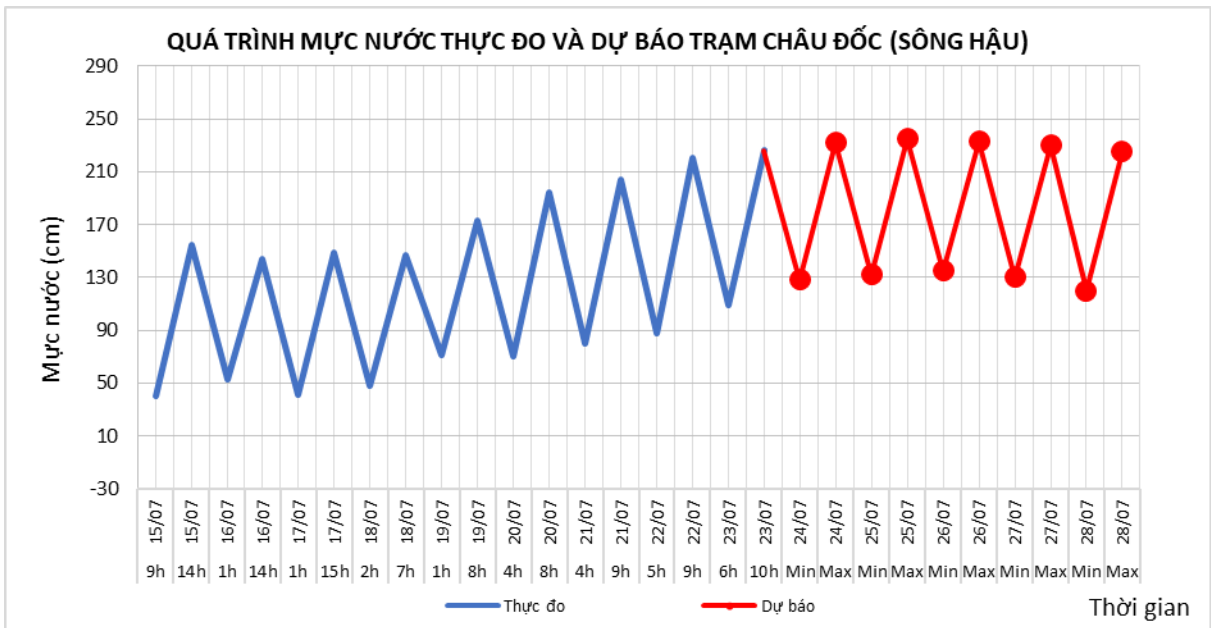
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 23/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,23m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,26m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 1-2 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên sau đó xuống. Đến ngày 28/7, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,25m, tại Châu Đốc ở mức 2,25m..





Cảnh báo: Cần đề phòng khả năng mưa lớn kết hợp với lũ gây ngập lụt, sạt lở bờ sông, suối, các khu vực trũng thấp tại địa bàn các huyện Tân Phú, Định Quán thuộc tỉnh Đồng Nai và các địa bàn lân cận.

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-23/07	19h-23/07	1h-24/07	7h-24/07	13h-24/07		19h-24/07		1h-25/07		7h-25/07		13h-25/07		19h-25/07		1h-26/07		7h-26/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	5410	5945	6500	7056	7056	⇒	6000	↓	5200	↓	4500	↓								
Thao	Yên Bái	2756	2792	2764	2715	2720	↑	2715	↓	2705	↓	2700	↓								
Thao	Phú Thọ	1439	1431	1423	1430	1440	↑	1450	↑	1460	↑	1470	↑								
Lô	Tuyên Quang	1566	1561	1535	1550	1565	↑	1575	↑	1560	↓	1555	↓								
Lô	Vụ Quang	916	915	932	901	890	↓	880	↓	890	↑	900	↑								
Hồng	Hà Nội	530	528	546	556	570	↑	590	↑	600	↑	610	↑	615	↑	615	⇒	620	↑	620	⇒
Cả	Nam Đàn	76	186	138	87	60	↓	170	↑	115	↓	65	↓	40	↓	150	↑				
Kôn	Thanh Hòa	683	668	655	648	658	↑	663	↑	668	↑	672	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51611	51590	51588	51631	51610	↓	51595	↓	51605	↑	51615	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41856	41851	41845	41838	41833	↓	41828	↓	41825	↓	41822	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11222	11214	11206	11204	11201	↓	11195	↓	11197	↑	11200	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	324	↑	233	↑	320	↓	300	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	335	↑	237	↑	330	↓	310	↑
Lục Nam	Lục Nam	387	↑	247	↑	350	↓	300	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	305	↑	215	↑	325	↑	280	↑
Hoàng Long	Bến Đẽ	270	↑	243	↓	295	↑	270	↑
Mã	Giàng (**)	205	↑	45	↓	185	↓	25	↓
La	Linh Cảm	165	↑	-40	↑	145	↓	-70	↓
Gianh	Mai Hóa	86	↓	-81	↓	82	↓	-78	↑
Hương	Kim Long	54	↓	33	↓	52	↓	33	⇒
Thu Bồn	Câu Lâu	81	↓	-44	↑	77	↓	-40	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	108	↓	29	↑	100	↓	25	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	67	⇒	-100	↑	20	↓	-75	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		23/07		24/07		25/07		26/07		27/07		28/07		23/07		24/07		25/07		26/07		27/07		28/07	
Sông Tiền	Tân Châu	223	↑	230	↑	235	↑	233	↓	230	↓	225	↓	131	↓	151	↑	160	↑	165	↑	160	↓	150	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	226	↑	232	↑	235	↑	233	↓	230	↓	225	↓	109	↑	128	↑	132	↑	135	↑	130	↓	120	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 25/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng